

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮKLẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 360/2017/HSPT

Ngày 27/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮKLẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Triết.

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Chung

2. Bà Lê Thị Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Linh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2017 tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 360/2017/HSPT ngày 27/10/2017 đối với vụ án Mai Văn Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Mai Văn Q - sinh năm 1986, tại tỉnh Bến tre.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 11, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Trình độ học vấn: Lớp 2/12; nghề nghiệp: Làm nông.

Con ông Mai Văn L, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1959 hiện đang sinh sống tại thôn 11, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có vợ là Dương Thị Xuân N; có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/5/2017, tạm giam ngày 23/5/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam (Bị cáo có mặt tại tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ, ngày 19/5/2017 Mai Văn Q nhìn thấy 01 con trâu của gia đình ông Lương Văn P đang ăn cỏ tại rẫy nhà ông P thuộc thôn 11, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Để thực hiện ý định trộm cắp trâu, Mai Văn Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62F1- 058.73 đi ra xã R, huyện E tìm người mua trâu. Mai Văn Q đến nhà ông Trương Ngọc H, trú tại thôn 17, xã R, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Là người chuyên mua trâu, bò), Q hỏi ông H có mua trâu không, ông H hỏi trâu ở đâu? Q trả lời, trâu của mẹ Q cho nên ông H đồng ý mua và bảo Q dẫn ông H đi xem trâu, sau khi xem xong, hai bên thống nhất thỏa thuận giá con trâu là 23.000.000 đồng, Mai Văn Q đồng ý bớt 200.000 đồng, còn lại ông H phải trả cho Q số tiền 22.800.000 đồng.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, ông Trương Ngọc H thuê ông Lê Trọng O trú tại thôn 17, xã R, huyện E, tỉnh Đắk Lắk đi chở trâu cho ông H. Trước khi đi ông H đưa tiền và giấy mua bán trâu cho ông O để đưa cho Q ký, khi ông O đến nơi thì Q dắt trâu ra ngậm suối nơi xe công nông đang chờ rồi cả hai dắt trâu lên xe. Ông Lê Trọng O đưa cho Mai Văn Q số tiền 22.800.000 đồng và giấy mua bán trâu cho Q ký, rồi chở trâu về nhà ông H. Sáng ngày 20/5/2017 ông Lương Văn P không thấy trâu nên đi tìm và phát hiện con trâu của mình đang buộc ở gốc cây điều nhà ông Trương Ngọc H tại thôn 17, xã R, ông P vào hỏi thì ông H cho biết là mua con trâu này của Mai Văn Q tại thôn 11, xã I nên ông P trình báo sự việc với Cơ quan công an.

Mai Văn Q sau khi bán trâu có tiền nên sáng ngày 20/5/2017 đi đến tiệm điện thoại di động của chị Phạm Thúy N, trú tại thôn 07, xã R, huyện E, tỉnh Đắk Lắk mua 01 điện thoại di động NoKia với giá 750.000 đồng, mua 01 Card điện thoại mệnh giá 200.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết tổng số tiền 1.300.000 đồng, còn lại số tiền 21.500.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 con trâu cái khoảng 03 năm tuổi, lông màu đen, trâu có 02 xoáy ở mặt, 02 xoáy ở hai bên ngực, 02 xoáy ở hai chân sau, trâu có 02 sừng, mỗi sừng dài 60cm, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện E đã tạm giao con trâu cho ông Lương Văn P là chủ sở hữu hợp pháp để trông coi.

- 01 điện thoại di động hiệu NoKia, màu đen, là chiếc điện thoại mà Mai Văn Q dùng tiền bán trâu trộm cắp để mua.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S, màu đỏ đen, biển kiểm soát 62F1-058.73 là xe Mai Văn Q dùng vào việc phạm tội, đây là tài sản riêng của Q.

- 01 đoạn dây thừng dạng nhựa bện lại màu xám đen dài 13,1cm, đường kính 0,01cm.

- 01 đoạn dây thừng dài 01m, giữa đoạn dây thừng có nút thắt nổi, một đầu dây thừng đứt nhام nhỏ, còn một đầu buộc vào một cái chuông bằng kim loại, thân chuông có hình trụ cao 08cm, đường kính chỗ rộng nhất là 07cm, chỗ nhỏ nhất là 06cm, giữa thân chuông có một đoạn kim loại dài 09cm.

- 01 điện thoại di động hiệu NoKia, màu trắng đen, màn hình bị hư, không có nắp phía sau, đây là điện thoại Mai Văn Q sử dụng để liên lạc bán trâu trộm cắp.

- Số tiền 21.500.000 đồng do Mai Văn Q bán trâu trộm cắp mà có đã giao nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15 ngày 20/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện E kết luận: 01 con trâu cái, 03 năm tuổi có giá trị là 25.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2017/HSST ngày 22/9/2017 Tòa án nhân dân huyện Ea Súp đã quyết định:

* Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn Q 09 (Chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 20/5/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/9/2017 bị cáo Mai Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung án sơ thẩm đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, và khẳng định bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 22/9/2017 của TAND huyện Ea Súp đã áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo Mai Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Mai Văn Q – giữ nguyên bản án sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 22/9/2017 của TAND huyện Ea Súp về phần hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không bào chữa tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ cơ sở xác định khoảng 6 giờ, ngày 19/5/2017 Mai Văn Q lợi dụng sơ hở không có người trông coi đã trộm cắp một con trâu của ông Lương Văn P để bán cho ông Trương Ngọc H với giá 22.800.000 đồng. Ngày 20/5/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện E kết luận: 01 con trâu cái 03 năm tuổi có giá trị là 25.000.000 đồng. Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 để xét xử các bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo Mai Văn Q 09 tháng tù là có phần nghiêm khắc bởi bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện sửa chữa bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng và tình tiết người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (mà cấp sơ thẩm chưa xem xét). Bởi vậy, cần chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Do chấp nhận đơn kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Văn Q – Sửa bản án sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 22/9/2017 của TAND huyện E về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn Q 07 (Bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 20/5/2017.

* Về án phí: Bị cáo Mai Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Súp;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Cơ quan THAHS huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện Ea Súp;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Triết